

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG VIỆT 5 GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2017 – 2018
1. Ma trận nội dung

Mạch kiến thức, kĩ năng	Số câu Số.điểm	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Tổng
Kiến thức tiếng Việt - Hiểu nghĩa và sử dụng được một số từ ngữ thuộc chủ điểm Trật tự - an ninh, Truyền thống, - Sử dụng được các dấu câu đã học. Biết diễn đạt cho hay hơn bằng cách thay thế từ đồng nghĩa phù hợp với văn cảnh. - Nhận biết và cảm nhận được cái hay của những câu văn có sử dụng biện pháp nghệ thuật so sánh, nhân hoá; biết sử dụng so sánh, nhân hoá để viết thành câu văn hay.	Số câu	2	1		2	5
	Số điểm	1,5	1,0		1,0	3,5
Đọc hiểu văn bản: - Xác định được hình ảnh, nhân vật, chi tiết có ý nghĩa trong bài. - Hiểu nội dung của các đoạn, bài đọc, hiểu ý nghĩa của bài đọc. - Giải thích được các chi tiết trong bài bằng suy luận trực tiếp hoặc rút ra thông tin từ bài đọc. - Nhận xét được nhân vật, chi tiết trong bài đọc, biết liên hệ với bản thân và thực tế.	Số câu	2	1	2		5
	Số điểm	1,5	1,0	1,0		3,5
Tổng	Số câu	4	2	2	2	10
	Số điểm	3	2	1	1	7



2. Ma trận câu hỏi đề kiểm tra Tiếng việt 5 năm học 2017 - 2018

TT	Chủ đề		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Mức 4		Tổng
			TN	T L	T N	T L	T N	T L	TN	TL	
1	Kiến thức Tiếng Việt	Số câu		2		1				2	6
		Câu số		7,9		4				8,10	
2	Độc hiểu văn bản	Số câu	2		1			2		1	4
		Câu số	1,2		3			5,6			
Tổng số câu			02	02	01	01		02		02	10
Tổng số			04		02		02		02		10



Trường Tiểu học Phở An

BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Họ và tên:.....

Năm học 2017 - 2018

Lớp

Môn: Tiếng Việt lớp 5

(thời gian 60' không kể thời gian chép đề)

Điểm	Nhận xét	Giáo viên coi, chấm kí tên

A. PHÂN ĐỌC (10 điểm)

1. Đọc hiểu và kiến thức Tiếng Việt (7 điểm)

(Thời gian 25 phút)

Đọc thầm bài: **Cái áo của ba**.

Cái áo của ba

Tôi có một người bạn đồng hành quý báu từ ngày tôi còn là đứa bé 11 tuổi. Đó là chiếc áo sơ mi vải Tô Châu, dày mịn, màu cỏ úa.

Chiếc áo sờn vai của ba dưới bàn tay vén khéo của mẹ đã trở thành cái áo xinh xinh, trông rất oách của tôi. Những đường khâu đều đặn như khâu máy, thoáng nhìn qua khó mà biết được đây chỉ là một cái áo may tay. Hàng khuy thẳng tắp như hàng quân trong đội duyệt binh. Cái cổ áo như hai cái lá non trông thật dễ thương. Mẹ còn may cả cái cầu vai y hệt như chiếc áo quân phục thật sự. Cái măng sét ôm khít lấy cổ tay tôi. Khi cần, tôi có thể mở khuy và xắn tay áo lên gọn gàng. Mặc áo vào, tôi có cảm giác như vòng tay ba mạnh mẽ và yêu thương đang ôm lấy tôi, tôi như được dựa vào lồng ngực ấm áp của ba... Lúc tôi mặc đến trường, các bạn và cô giáo đều gọi tôi là “chú bộ đội”. Có bạn hỏi: “Bạn có cái áo thích thật! Mua ở đâu thế?” “Mẹ tớ may đấy!” - Tôi hãnh diện trả lời.

Ba đã hi sinh trong một lần đi tuần tra biên giới, chưa kịp thấy tôi chứng chạc như một anh lính tí hon trong cái áo mẹ chữa lại từ chiếc áo quân phục của ba.

Mấy chục năm đã qua, chiếc áo còn nguyên như ngày nào mặc dù cuộc sống của chúng tôi đã có nhiều thay đổi. Chiếc áo đã trở thành kỉ vật thiêng liêng của tôi và gia đình tôi.

Phạm Hải Lê Châu

Câu 1. Bạn nhỏ có được chiếc áo mới là do đâu? (0,5 đ)

- A. Mẹ mua cho.
- B. Mẹ may từ một mảnh vải cũ của bố để lại.
- C. Mẹ sửa chiếc áo của bố để lại.**
- D. Mẹ tặng em nhỏ ngày sinh nhật.



Câu 2. Chiếc áo của ba đã trở thành chiếc áo xinh xinh của bạn nhỏ vì: (1 đ)

- A. Bạn nhỏ đã mặc vừa chiếc áo của ba.
- B. Mẹ đã khéo chữa chiếc áo của ba vừa với bạn nhỏ.**
- C. Bạn nhỏ rất yêu ba nên thấy chiếc áo của ba cũng rất đẹp.
- D. Tất cả những đáp án đã nêu trong các câu trên.

Câu 3: Dòng nào dưới đây nêu đúng nhất nội dung bài đọc. (1 đ)

- A. Tả chiếc áo của ba mà mẹ đã khéo chữa vừa với bạn nhỏ.
- B. Tình cảm của những người trong gia đình đối với người ba đã hi sinh.
- C. Tình cảm của em nhỏ đối với ba.
- D. Tả chiếc áo của ba mà mẹ đã khéo chữa vừa với bạn nhỏ. Tình cảm của những người trong gia đình đối với người ba đã hi sinh.**

Câu 4. Biện pháp nghệ thuật nổi bật được sử dụng trong bài văn trên là gì? (1 đ)

Trả lời:
.....
.....

Câu 5: Vì sao mặc áo vào bạn nhỏ cảm thấy ấm áp? (0.5 đ)

Trả lời:
.....
.....

Câu 6: Theo em khi mặc chiếc áo của ba, bạn nhỏ có suy nghĩ gì về trách nhiệm của mình ? (0.5 đ)

Trả lời:
.....
.....

Câu 7. Cho câu: “Cái cổ áo như hai cái lá non trông thật dễ thương.” Bộ phận nào trả lời cho câu hỏi “Ai (cái gì)? (1 đ)

Trả lời:
.....

Câu 8: Cho câu: **Mấy chục năm qua, chiếc áo còn nguyên như ngày nào mặc dù cuộc sống của chúng tôi có nhiều thay đổi. (0.5 đ)**

- Chủ ngữ là:.....
- Vị ngữ là:.....

Câu 9: Tìm từ trái nghĩa với từ “khéo” .(0,5 đ)

Trả lời:

Câu 10: Viết lại câu sau cho hay hơn: (0.5 đ)

Bố của bạn trong câu chuyện đã chết khi đi tuần tra biên giới.



Trả lời:

.....

2. Đọc thành tiếng (3 điểm)

- Tranh làng Hồ
- Nghĩa thầy trò
- Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân
- Phong cảnh đền Hùng
- Hộp thư mật
- Phân xử tài tình

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

1. Chính tả: 2 điểm. (Thời gian 15 phút)

Giáo viên đọc cho học sinh nghe viết bài: "Cây trái trong vườn Bác"

Cây trái trong vườn Bác

Vườn cây ôm tròn gần nửa vòng cung quanh ao cá cứ nở đầy nỗi thương nhớ khôn nguôi. Vị khế ngọt Ba Đình. Hồng xiêm Xuân Đình cát mịn. Bưởi đỏ Mê Linh...Bãi bờ Nam Bộ đậm vị phù sa trong múi bưởi Biên Hòa. Lặng lẽ Hương Giang phảng phất hương khói trên cành quýt Hương Cẩn nhỏ nhắn và quả thanh trà tròn xinh xứ Huế. Ôi bo treo lủng lẳng trĩu nặng thơm hương sa bồi quê hương Thái Bình. Bưởi Đoan Hùng hiền lành khơi gợi hình ảnh bà bủ Việt bắc đem quà tặng đoàn vệ quốc hành quân ngược bến Bình Ca.

Theo Võ văn Trục

2. Tập làm văn: 8 điểm. (Thời gian 20 phút)

Đề bài: Em hãy tả người bạn thân của em ở trường.



HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA TIẾNG VIỆT 5

Giữa học kì II năm học 2016 - 2017

A. KIỂM TRA ĐỌC

1. Đọc thành tiếng: (3 điểm)

2. Kiểm tra đọc kết hợp với kiểm tra kiến thức tiếng việt (7 điểm)

Câu số	Điểm	Đáp án
1	0,5	C
2	1	B
3	1	D
4	1	So sánh
5	0,5	Vì bạn nhỏ như cảm thấy có vòng tay ba mạnh mẽ và yêu thương..... dựa vào lồng ngực ấm áp của ba..
6	0,5	Noi gương ba để trở thành người chiến sĩ BVTQ.
7	01	Cổ áo
8	0,5	CN: Chiếc áo; cuộc sống của chúng tôi VN: còn nguyên như ngày nào; có nhiều thay đổi
9	0,5	Khéo - vụng
10	0,5	Thay từ “chết” bằng “hy sinh”.

B. KIỂM TRA VIẾT

1. Chính tả (2 điểm)

- Chữ viết rõ ràng, viết đúng cỡ chữ, trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp (1 điểm)

- Viết đúng chính tả, không mắc quá 5 lỗi (1 điểm).

Bài viết có từ 6 lỗi trở lên cho 0,5 điểm toàn bài.

2. Tập làm văn (8 điểm)

- Mở bài: Giới thiệu được người định tả (1 điểm)

- Thân bài: (4 điểm)

Nội dung: Tả được những đặc điểm nổi bật của đối tượng, bài viết có trọng tâm.

Kĩ năng: Câu văn gãy gọn, dùng từ ngữ có hình ảnh

Cảm xúc: Thể hiện được tình cảm yêu mến, đoàn kết với bạn bè.

- Kết bài: Nêu được tình cảm của mình với bạn của em (1 điểm).

- Chữ viết, chính tả (0.5 điểm).

- Dùng từ, đặt câu (0.5 điểm).

- Sáng tạo (1 điểm). Có sáng tạo để bài viết có hình ảnh gợi tả, gợi cảm làm cho hình ảnh được tả sinh động, có cảm xúc.
